

Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ 5-6 TUỔI LỚP (LÁ 1) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP 3**



GVCN: Huỳnh Ngọc Thanh Vân

GVCN: Đoàn Thị Minh Thơ

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thiên An	20/04/2021	Nữ	8000497822	
2	Nguyễn Duy Anh	06/02/2021	Nam	8000497821	
3	Nguyễn Khắc Hoài Anh	05/12/2021	Nữ	8000497816	
4	Lê Y Nguyên Giáp	25/08/2021	Nam	8000575480	
5	Đào Ngọc Bảo Hân	08/01/2021	Nữ	8000561756	
6	Nguyễn Phú Đăng Khôi	31/10/2021	Nam	8000497815	
7	Trần Nguyễn Thiên Kim	07/04/2021	Nữ	8000497834	
8	Hồ Quỳnh Lam	20/06/2021	Nữ	8000497833	
9	Huỳnh Thành Long	09/02/2021	Nam	8000497829	
10	Lê Quang Minh	07/06/2021	Nam	8000497813	
11	Đỗ Trần Diễm My	16/06/2021	Nữ	8000497809	
12	Trương Nguyễn Kim Ngọc	23/06/2021	Nữ	8000497824	
13	Dương An Nhiên	06/09/2021	Nữ	8000497825	

14	Nguyễn Thanh Thiên Như	30/01/2021	Nữ	8000497827	
15	Ngô Nguyễn Hồng Phúc	01/08/2021	Nam	8000497818	
16	Nguyễn Đoàn Đông Quân	05/10/2021	Nam	8000497823	
17	Nguyễn Ngọc Như Thảo	29/06/2021	Nữ	8000497831	
18	Lâm Chí Thiện	27/06/2021	Nam	8000556043	
19	Lê Cát Anh	22/11/2021	Nữ	8000497810	
20	Đinh Vũ Ngân Anh	15/07/2021	Nữ		
21	Lê Ngọc Quỳnh như	04/09/2021	Nữ		
22	Huỳnh Minh Triết	05/12/2021	Nam		
23	Phạm Ngọc Gia Hân	15/09/2021	Nữ		
24	Phan Lê Trúc Đan	28/02/2021	Nữ		
25	Lê Thành Nhân	25/03/2021	Nam		
26	Huỳnh Trần Gia Khang	31/12/2021	Nam		
27	Nguyễn Trần Gia Hưng	28/06/2021	Nam		
28	Võ Ngọc Bảo Châu	22/02/2021	Nữ		
29	Trần Hoàng Minh Bảo	27/08/2021	Nam		
30	Nguyễn Phước Duy An	15/01/2021	Nam		
31	Huỳnh Ngọc Gia Huy	05/12/2021	Nam		
32	Võ Bảo Khánh	30/12/2021	Nam		
33	Võ Phạm Quang Minh	23/02/2021	Nam		
34	Cao Yến Nhi	20/12/2021	Nữ		
35	Hồ Tấn Phát	12/04/2021	Nam		

Trên đây là Danh sách trẻ 5-6 tuổi Lớp Lá 1 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Xuân Thảo

Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ LỚP 5-6 TUỔI (LÁ 2) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP 3**



GVCN: Phạm Thị Mỹ Hạnh

GVCN: Nguyễn Thị Ngọc Thúy

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Ngô Nhật Anh	11/10/2021	Nam	8000575500	
2	Nguyễn Gia Bảo	14/04/2021	Nam	8000575504	
3	Nguyễn Đặng Minh Chương	30/10/2021	Nam	8000575509	
4	Đinh Quốc Đại	11/08/2021	Nam	8000575506	
5	Nguyễn Bảo Đức	24/01/2021	Nam	8000575502	
6	Nguyễn Cát Hải Đường	08/10/2021	Nữ	8000575508	
7	Dương Khải Hoàng	13/01/2021	Nam	8000575488	
8	Huỳnh Gia Huy	02/10/2021	Nam	8000575507	
9	Đặng Minh Khang	02/11/2021	Nam	8000575485	
10	Hà Gia Kiệt	21/12/2021	Nam	8000575490	
11	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	18/08/2021	Nữ	8000575482	
12	Huỳnh Nguyễn Hiểu Lam	26/11/2021	Nữ	8000575494	
13	Đặng Ngọc Khánh Linh	24/11/2021	Nữ	8000575486	
14	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	19/07/2021	Nữ	8000575505	

15	Huỳnh Lê Tấn Phát	11/11/2021	Nam	8000575492	
16	Mai Thiên Phúc	02/10/2021	Nam	8000575498	
17	Lâm Minh Quý	06/10/2021	Nam	8000575496	
18	Hồ Thị Ngọc Sen	02/01/2021	Nữ	8000575491	
19	Đặng Nhật Tâm	19/01/2021	Nam	8000575487	
20	Huỳnh Ngọc Bảo Uyên	05/08/2021	Nữ	8000575493	
21	Huỳnh Thị Bảo Vy	03/09/2021	Nữ	8000575495	
22	Lê Ngọc Khánh Vy	22/11/2021	Nữ	8000575497	
23	Bùi Lê Hoàng Yến	01/02/2021	Nữ	8000575484	
24	Lê Khánh Bằng	22/02/2021	Nữ	8000602169	
25	Trương Ngọc Huyền Trân	28/02/2021	Nữ	8000497826	
26	Nguyễn Ngọc Thảo My	20/06/2021	Nữ		
27	Cao Hoàng Khôi	26/10/2021	Nam		
28	Phạm Gia Hân	03/03/2021	Nữ		
29	Lê Đăng Khôi	18/10/2021	Nam		
30	Nguyễn Kim Thùy Anh	15/12/2021	Nữ		
31	Nguyễn Nhã Hân	13/02/2021	Nữ		
32	Đinh Minh Khôi	06/10/2021	Nam		
33	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	31/05/2021	Nữ		
34	Mai Trần Trung Kiên	06/12/2021	Nam		
35	Châu Đặng Phát	31/03/2021	Nam		

Trên đây là Danh sách trẻ 5-6 tuổi Lớp Lá 2 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Xuân Thảo

Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ 5-6 TUỔI LỚP (LÁ 3) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP 3**



GVCN: Lê Thị Thu Cúc

GVCN: Huỳnh Thị Thu Nguyên

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Trần Tú Phương Anh	28/10/2021	Nữ	8000575520	
2	Nguyễn Phan Thái Chân	11/09/2021	Nam	8000575563	
3	Phạm Minh Châu	19/08/2021	Nữ	8000575511	
4	Trần Ngọc Mỹ Dung	09/05/2021	Nữ	8000575526	
5	Nguyễn Ngọc Yên Hạ	15/07/2021	Nữ	8000575512	
6	Đoàn Gia Hân	08/12/2021	Nữ	8000575517	
7	Nguyễn Phúc An Khang	25/10/2021	Nam	8000575515	
8	Võ Lê Đăng Khoa	24/02/2021	Nam	8000575534	
9	Vũ Minh Khôi	25/03/2021	Nam	8000575562	
10	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	04/04/2021	Nữ	8000575516	
11	Trương Văn Hoàng Lộc	07/11/2021	Nam	8000575524	
12	Trần Gia Lợi	10/11/2021	Nam	8000575521	
13	Trần Lâm Hiền Minh	14/03/2021	Nam	8000575519	
14	Phạm Ngọc Thiên Mỹ	16/07/2021	Nữ	8000575528	

15	Nguyễn Phương Nghi	22/12/2021	Nữ	8000575513	
16	Trương Thị Bảo Ngọc	07/07/2021	Nữ	8000575525	
17	Nguyễn Ngọc An Nhiên	08/12/2021	Nữ	8000575510	
18	Phạm Lưu Kim Phát	16/06/2021	Nam	8000575529	
19	Võ Thành Tâm	09/07/2021	Nam	8000575531	
20	Nguyễn Nhật Trình	04/01/2021	Nam	8000575514	
21	Nguyễn Trúc Vy	27/12/2021	Nữ	8000575522	
22	Vương Ngọc Thảo Vy	07/08/2021	Nữ	8000575535	
23	Trương Nhã Phương	11/02/2021	Nữ	8000602170	
24	Trần Huỳnh Phúc Khánh	21/04/2021	Nam		
25	Đặng Phúc Thịnh	29/05/2021	Nam		
26	Trần Thái Vy Anh	22/01/2021	Nữ		
27	Nguyễn Thái An	15/07/2021	Nam		
28	Huỳnh Phát Tài	22/07/2021	Nam		
29	Nguyễn Minh Đức	11/07/2021	Nam		
30	Lê Tấn Khải	13/03/2021	Nam		
31	Nguyễn Trung Hậu	30/05/2021	Nam		
32	Võ Ngọc Bảo Thy	01/01/2021	Nữ		
33	Lê Hiểu Lam	01/12/2021	Nữ		
34	Đinh Võ Hoàng Yến	21/03/2021	Nữ		
35	Nguyễn Thiện Phúc	29/09/2021	Nam		

Trên đây là Danh sách trẻ 5-6 tuổi Lớp Lá 3 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuân Thảo

Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ 5-6 TUỔI LỚP (LÁ 4) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP 3**



GVCN: Nguyễn Hồng Phụng

GVCN: Nguyễn Thị Ngọc Hà

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Thiện	23/02/2021	Nam	8000497820	
2	Nghiêm Hùng Thịnh	18/09/2021	Nam	8000497819	
3	Võ Trần Minh Thy	12/11/2021	Nữ	8000497830	
4	Lê Hồng Tiến	22/01/2021	Nam	8000497817	
5	Nguyễn Lê Bảo Trân	31/05/2021	Nữ	8000497828	
6	Lê Thiên Mỹ Uyên	05/02/2021	Nữ	8000575481	
7	Nguyễn Trần Thảo Vy	11/02/2021	Nữ	8000497808	
8	Ngô Đăng Quang	29/10/2021	Nam	8000602168	
9	Nguyễn Ngọc Minh Châu	31/10/2021	Nữ	8000854484	
10	Nguyễn Phúc An	18/05/2021	Nam	8000497812	
11	Nguyễn Hoàng Huy	01/11/2021	Nam	8000575501	
12	Nguyễn Bảo Khang	13/02/2021	Nam	8000575503	
13	Ngô Bảo Long	18/10/2021	Nam	8000575499	
14	Trần Tấn Lực	28/11/2021	Nam	8000575483	

15	Nguyễn Trần Phương Nghi	29/04/2021	Nữ	8000575530	
16	Nguyễn Trần Anh Khoa	28/04/2021	Nam	8000575523	
17	Nguyễn Quốc Thuận	21/12/2021	Nam	8000575518	
18	Lê Anh Cường	14/12/2021	Nam	8000602171	
19	Nguyễn Tấn Phước Hưng	10/11/2021	Nam		
20	Bùi Ngọc Đan Di	26/04/2021	Nữ		
21	Nguyễn Chí Thiện	14/08/2021	Nam		
22	Đinh Ngọc Phúc	06/05/2021	Nam		
23	Lê Huỳnh Anh	31/07/2021	Nữ		
24	Phạm Mai Thảo My	04/08/2021	Nữ		
25	Võ Lê Minh Tân	05/07/2021	Nam		
26	Huỳnh Thanh Nhật May	04/04/2021	Nữ		
27	Trần Thiên Bảo	01/12/2021	Nam		
28	Nguyễn Ngọc Thùy Anh	15/10/2021	Nữ		
29	Trần Ngọc Mẫn Nhi	28/05/2021	Nữ		
30	Đinh Lê Hoàng Ngân	13/10/2021	Nữ		
31	Yến Nhã Lam	03/06/2021	Nữ		
32	Trần Tuyết Nhung	07/02/2021	Nữ		
33	Phạm Thiên Kim	12/10/2021	Nữ		
34	Trương Nguyễn Khánh An	11/01/2021	Nữ		
35	Tô Nguyễn Ngọc Mai	18/04/2021	Nữ		

Trên đây là Danh sách trẻ 5-6 tuổi Lớp Lá 4 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuân Thảo

UBND XÃ CẦN GIUỘC
TRƯỜNG MĞ TRƯỜNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ LỚP 5-6 TUỔI (LÁ 5) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP HÒA THUẬN 2**



GVCN: Trần Thị Mi Lô

GVCN: Trương Nguyễn Thu An

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Mai Lâm An Thịnh	08/02/2021	Nam	8000575543	
2	Nguyễn Minh Phát	22/04/2021	Nam	8000870170	
3	Lê Nguyễn Bảo Nhi	11/11/2021	Nữ	8000575554	
4	Huỳnh Phúc Khang	10/09/2021	Nam	8000575539	
5	Nguyễn Phát Thịnh	09/10/2021	Nam	8000575548	
6	Trương Đăng Khôi	15/10/2021	Nam	8000575533	
7	Trương Hoàng Bách	19/05/2021	Nam	8000575557	
8	Lý Ngọc Kiều Oanh	08/09/2021	Nữ	8000575542	
9	Trần Nguyễn Vĩnh Phát	15/07/2021	Nam	8000575560	
10	Huỳnh Văn Gia Huy	08/08/2021	Nam	8000575536	
11	Nguyễn Trương Quỳnh Anh	08/11/2021	Nữ	8000575544	
12	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	07/10/2021	Nữ	8000575552	
13	Trần Đức Thiện	10/03/2021	Nam	8000575547	

14	Nguyễn Thiên Kim	05/12/2021	Nữ	8000870171	
15	Nguyễn Phạm Anh Duy	24/11/2021	Nam	8000575546	
16	Phan Như Ngọc	02/08/2021	Nữ		
17	Trần Ngọc Vi	18/10/2021	Nữ		
18	Nguyễn Huỳnh Khánh Chi	18/08/2021	Nữ		
19	Lê Ngọc Lan Anh	27/06/2021	Nữ		
20	Hồ Ngọc Kim Ngân	21/04/2021	Nữ		
21	Huỳnh Nguyễn Thanh Nhật	25/11/2021	Nam		
22	Trần Minh Phúc	24/07/2021	Nam		
23	Lê Đình Khang	01/09/2021	Nam		
24	Trương Nguyễn Hoàng Minh	18/07/2021	Nam		
25	Nguyễn Hoàng Thiện Ý	26/10/2021	Nữ		
26	Phạm Trương Linh Đan	24/09/2021	Nữ		
27	Nguyễn Hồng Khanh	05/07/2021	Nam		
28	Lê Hồ Trúc Linh	04/03/2021	Nữ		
29	Trần Trung Nghĩa	30/10/2021	Nam		
30					
31					
32					
33					
34					
35					

Trên đây là Danh sách trẻ Lớp 5-6 tuổi Lá 5 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.



Cần Giuộc, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH TRẺ LỚP 5-6 TUỔI (LÁ 6) NĂM HỌC 2026-2027
HỌC TẠI ĐIỂM ẤP HÒA THUẬN 2**



GVCN: Nguyễn Thị Thanh Thảo

GVCN: Lâm Thùy Trang

Số TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	Trần Phương Quý Anh	21/02/2021	Nam	8000575527	
2	Võ Đặng Hưng Đạo	20/09/2021	Nam	8000575558	
3	Phạm Võ Bảo Khang	14/07/2021	Nam	8000575545	
4	Phan Nguyễn Thanh Phong	29/11/2021	Nam	8000575559	
5	Phạm Minh Phúc	29/11/2021	Nam	8000575556	
6	Võ Xuân Quỳnh	26/01/2021	Nữ	8000575551	
7	Đặng Nguyễn Minh Tâm	18/06/2021	Nữ	8000575540	
8	Nguyễn Phúc Thịnh	24/03/2021	Nam	8000575549	
9	Nguyễn Thị Bích Trâm	22/08/2021	Nữ	8000575550	
10	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	14/01/2021	Nữ	8000575538	
11	Nguyễn Trương Anh Tú	12/11/2021	Nam	8000575555	
12	Lê Ngọc Thảo Vy	02/10/2021	Nữ	8000575537	
13	Lê Trương Minh Huy	22/06/2021	Nam	8000575541	
14	Trần Gia Huy	14/11/2021	Nam	8000575553	

15	Lương Gia Hưng	07/11/2021	Nam	8000575561	
16	Nguyễn Mai Thảo Nguyên	07/10/2021	Nữ		
17	Hà Nguyễn Tuyết Vy	05/04/2021	Nữ		
18	Lê Linh San	12/04/2021	Nữ		
19	Võ Đàm Cẩm Tiên	12/10/2021	Nữ		
20	Trần Bảo Quang Minh	08/08/2021	Nam		
21	Trương Gia Hưng	26/04/2021	Nam		
22	Lê Chí An	29/12/2021	Nam		
23	Nguyễn Quốc Nam	12/03/2021	Nam		
24	Đoàn Nguyễn Diệu Mỹ	29/03/2021	Nữ		
25	Phan Như Ngọc	02/08/2021	Nữ		
26	Lâm Kiều Anh	04/04/2021	Nữ		
27	Phạm Huỳnh Nhật Phong	01/02/2021	Nam		
28	Nguyễn Công Vĩnh Ngân	20/10/2021	Nữ		
29					
30					
31					
32					
33					
35					

Trên đây là Danh sách trẻ Lớp 5-6 tuổi Lá 6 năm học 2026-2027 của trường Mẫu giáo Trường Bình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Cần Giuộc;
- PHHS;
- CBGVNV;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuân Thảo